CÔNG TY CỔ PHẦN VINACEGLASS

VINACEGLASS JOINT STOCK COMPANY

CÔNG TY CỔ PHẦN VINACEGLASS
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN VINACEGLASS
DN: C=VN, S=HỒ CHÍ MINH, L=TP Thủ Đức, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN VINACEGLASS, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0301446937
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2025.02.03 15:39:44 +07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2024.2.2

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
BẤT THƯỜNG NĂM 2025

TP.HCM, ngày 26 tháng 02 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN VINACEGLASS

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025.

1. Khai mạc - Tuyên bố lý do. *(Ban Tổ chức)*

2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự. *(Ban Kiểm soát)*

3. Giới thiệu và bầu Chủ tịch đoàn – Thư ký Đại hội. *(Ban Tổ chức)*

4. Thông qua chương trình Đại hội - Thể lệ biểu quyết. *(Chủ tọa đoàn)*

5. Bầu Ban kiểm phiếu. *(Chủ tọa đoàn)*

6. Thông qua các Tờ trình của HĐQT *(Chủ tọa đoàn)*

7. Thảo luận và đóng góp ý kiến. *(Chủ tọa đoàn)*

8. Biểu quyết thông qua các tờ trình.

9. Giải lao

10. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội. *(Thư ký Đại hội)*

11. Bế mạc Đại hội. *(Ban Tổ chức)*

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
VINACEGLASS	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
---***---	---o0o---

Tp.HCM, ngày 03 tháng 02 năm 2025

QUY ĐỊNH
THỂ LỆ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN VINACEGLASS

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần VINACEGLASS.

Thể lệ làm việc, biểu quyết, thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty Cổ phần VINACEGLASS theo quy tắc và thể lệ sau đây:

I. MỤC TIÊU

- Đảm bảo việc tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.

II. THỂ LỆ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

Khi tiến hành đăng ký tham dự Đại hội, Ban tổ chức sẽ cấp cho cổ đông hoặc các đại diện theo ủy quyền hợp lệ **Thẻ biểu quyết**. Trên mỗi Thẻ biểu quyết sẽ có đầy đủ các thông tin: họ tên, mã số cổ đông/người đại diện hợp pháp cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

1. Tất cả các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp/hoặc ủy quyền, đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Các Đại biểu tham dự Đại hội bầu ra Chủ tịch Đoàn và Thư ký Đại hội điều khiển cuộc họp. Các đại biểu và nhà đầu tư tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tịch Đoàn, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ. Chủ tịch Đoàn và Thư ký Đại hội cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số dự họp.

   Khi biểu quyết thông qua nội dung các vấn đề liên quan, cổ đông hoặc đại diện cổ đông tiến hành biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.
3. Tổ chức kiểm phiếu: việc kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu thực hiện bằng cách trực tiếp đếm số Thẻ biểu quyết. Ban kiểm phiếu sẽ đếm số ***Thẻ tán thành*** trước, sau đó đếm số ***thẻ không tán thành*** và sau cùng đếm số ***thẻ không ý kiến*** và báo cáo Đại hội.
4. Thông qua các Nghị quyết Đại hội:

Các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông chỉ được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% hoặc 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành (tỉ lệ thông qua tùy theo nội dung biểu quyết theo quy định tại Luật Doanh nghiệp)

Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông qua trước khi bế mạc.

III. HIỆU LỰC THI HÀNH

Quy định này được xin ý kiến thông qua tại Đại hội và có hiệu lực thi hành đối với tất cả các cổ đông tham dự Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

TRẦN HUỲNH QUANG

CÔNG TY CỔ PHẦN VINACEGLASS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
---	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01 /TTR-HĐQT	---
	Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 01 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty lần thứ 2

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Vinaceglass;*
- *Căn cứ Nghị quyết số ..../NQ-HĐQT ngày 02/01/2025;*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như sau:

Ngày 17/06/2020, Quốc hội đã ban hành Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021. Cùng với Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 cũng bắt đầu có hiệu lực từ 01/01/2021, Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 đã tạo nên khung hành lang pháp lý chặt chẽ hơn, có nhiều điểm mới về khuôn khổ quản trị công ty, đặc biệt là đối với công ty đại chúng.

Trên cơ sở rà soát Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Điều lệ và Quy chế này cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và các yêu cầu quản trị và điều hành. Do số lượng các điều khoản cần sửa đổi nhiều, cùng với đó, để thuận tiện trong quá trình sử dụng, dễ dàng theo dõi và phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020, Hội đồng quản trị đề xuất soạn bản Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty mới và tích hợp toàn bộ nội dung này.

Một số nội dung chính được sửa đổi, cập nhật tại bản Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty mới được nêu kèm theo Tờ trình. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn (i) Điều lệ Công ty và (ii) Quy chế nội bộ về quản trị công ty được đính kèm theo Tờ trình. Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- HĐQT, BTGĐ;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN HUỲNH QUANG

CÔNG TY CỔ PHẦN VINACEGLASS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
--------	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02./ TTR-HĐQT	--------
	Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 01 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;*
- *Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;*
- *Căn cứ Nghị quyết số …./NQ-HĐQT ngày 02/01/2025;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Vinaceglass,*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty như sau:

Ngày 17/06/2020, Quốc hội đã ban hành Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021. Cùng với Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 cũng bắt đầu có hiệu lực từ 01/01/2021, Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 đã tạo nên khung hành lang pháp lý chặt chẽ hơn, có nhiều điểm mới về khuôn khổ quản trị công ty, đặc biệt là đối với công ty đại chúng.

Theo quy định tại Điều 278 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán quy định Hội đồng quản trị có trách nhiệm: "Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố trên trang thông tin điện tử của công ty. Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành và quy chế mẫu ban hành theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC, Hội đồng quản trị đã xây dựng bản Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Nội dung toàn văn dự thảo quy chế này được công bố tại website theo địa chỉ: https://vinaceglass.com

Các quy định của Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- Cổ đông;	**CHỦ TỊCH**
- HĐQT, BTGĐ;	
- Lưu VT	
	Trần Huỳnh Quang

CÔNG TY CỔ PHẦN VINACEGLASS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
--------	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/ TTR-HĐQT	--------
	Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 01 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;*
- *Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;*
- *Căn cứ Nghị quyết số …./NQ-HĐQT ngày 02/01/2025;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Vinaceglass,*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty như sau:

Ngày 17/06/2020, Quốc hội đã ban hành Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021. Cùng với Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 cũng bắt đầu có hiệu lực từ 01/01/2021, Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 đã tạo nên khung hành lang pháp lý chặt chẽ hơn, có nhiều điểm mới về khuôn khổ quản trị công ty, đặc biệt là đối với công ty đại chúng.

Theo quy định tại Điều 278 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán quy định Hội đồng quản trị có trách nhiệm: "Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định tại Điều 270 Nghị định này." Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành và quy chế mẫu ban hành theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC, Hội đồng quản trị đã xây dựng bản Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Nội dung toàn văn dự thảo quy chế này được công bố tại website theo địa chỉ: https://vinaceglass.com

Các quy định của Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- HĐQT, BTGĐ;
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0301444... CÔNG TY CỔ PHẦN VINACEGLASS TP. THỦ ĐỨC – TP. HỒ CHÍ MINH

Trần Huỳnh Quang

CÔNG TY CỔ PHẦN VINACEGLASS ---	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc ---
Số: 04/TTR-HĐQT	Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 01 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc bổ sung mã ngành

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Vinaceglass,*
- *Căn cứ Nghị quyết số ..../NQ-HĐQT ngày ...../...../20.....;*
- *Xét tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.*

I. Tình hình và lý do trình

Trong quá trình hoạt động, Công ty Cổ phần Vinaceglass đã và đang mở rộng lĩnh vực kinh doanh ngành xây dựng và mua bán, sát nhập doanh nghiệp để đáp ứng nhu cầu thị trường, đồng thời tối ưu hóa lợi thế cạnh tranh và gia tăng doanh thu. Tuy nhiên, các mã ngành hiện tại của Công ty chưa bao quát đầy đủ các hoạt động mới mà Công ty dự kiến triển khai.

Do đó, việc đăng ký bổ sung các mã ngành kinh doanh là cần thiết nhằm:

1. Hợp pháp hóa các hoạt động kinh doanh mới theo quy định pháp luật.
2. Đảm bảo tính minh bạch và phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn của Công ty.

Theo quy định tại Điều 21 của Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành của Bộ Tài chính, việc thay đổi, bổ sung ngành nghề cần được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.

II. Các mã ngành đề xuất bổ sung

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Xây dựng nhà để ở	4101
2	Xây dựng nhà không để ở	4102
3	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5	Xây dựng công trình đường bộ	4212
6	Hoạt động công ty nắm giữ tài sản	64200
7	Hoạt động quỹ tín thác, các quỹ và các tổ chức tài chính khác	64300
8	Hoạt động cho thuê tài chính	64910
9	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu	6499
10	Quản lý thị trường tài chính	66110
11	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
12	Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán	66120

13	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
14	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
15	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
	Dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng	82910

III. Hình thức thực hiện:

Sau khi Đại hội đồng Cổ đông thông qua, Công ty sẽ tiến hành thủ tục đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định của pháp luật.

IV. Đề xuất và kiến nghị

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua việc đăng ký bổ sung các mã ngành kinh doanh như trên.
- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc thay mặt Công ty thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

V. Các tài liệu đính kèm

- Danh sách mã ngành hiện tại của Công ty.

Rất mong sự xem xét, thông qua của Đại hội đồng cổ đông theo quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, Trợ lý HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0301446937 CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFEGLASS TP. THỦ ĐỨC - TP. HỒ CHÍ MINH

TRẦN HUỲNH QUANG

46937 - C.T.C.P G TY PHẦN EGLASS TP. HỒ CHÍ MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN VINACEGLASS

Số : 11/TTr-BKS

CÔNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. HCM, ngày 27 tháng 12 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc quy chế hoạt động của BKS theo nghị định 155/2020/NĐ-CP (31/12/2020) của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán.

Kính gửi : **Đại hội đồng Cổ đông.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Nghị định số 155/2020-NĐ-CP ngày 31/12/2020 Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

Căn cứ Điệu lệ của Công ty Cổ phần Vinaceglass

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc áp dụng quy chế hoạt động của BKS theo nghị định hiện hành , số 155/2020/NĐ-CP (31/12/2020) của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem qua "Quy chế hoạt động của BKS" bao gồm 6 chương và 11 trang, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Kinh trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Trần Mạnh

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông
- BKS, HĐQT, Ban TGĐ
- Wessite Công ty
- Văn phòng
- Lưu

BẢNG ĐỀ XUẤT

NỘI DUNG CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VINACEGLASS

(ĐÍNH KÈM TỜ TRÌNH SỐ .01

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025.)

Ghi chú:

- Các Điều không nêu chi tiết trong bảng đề xuất này là không thay đổi;
- Các nội dung đề xuất lược bỏ trong mục "Nội dung tại Điều lệ hiện hành" là các nội dung được in nghiêng, gạch chân.
- Các nội dung cần sửa đổi, bổ sung tại mục "Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung" là các nội dung được in đậm, gạch chân.

TT	ĐIỀU/ KHOẢN	NỘI DUNG TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO, CĂN CỨ
1	Phần mở đầu		**Điều lệ này của Công ty cổ phần Vinaceglass là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hoạt động của Công ty, một Công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp. Điều lệ, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định khác do Công ty ban hành nếu đã được thông qua một cách hợp lệ phù hợp với luật pháp liên quan sẽ là những quy tắc và quy định ràng buộc để tiến hành hoạt động kinh doanh của Công ty.**	Bổ sung thêm để Điều lệ đầy đủ hơn
2	Điều 1.1e	"Ngày thành lập" là ngày Công ty Cổ phần Sành sứ Thủy Tinh Việt Nam được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;	"Ngày thành lập" là ngày Công ty Cổ phần Sành sứ Thủy Tinh Việt Nam **nay đổi tên thành Công ty Cổ phần Vinaceglass** được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;	Bổ sung thêm để gây tránh nhầm lẫn vì Công ty đã thay đổi tên
3	Điều 1.1g	"Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng *theo quy định tại Điều lệ Công ty;*	"Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng;	Bỏ nội dung vì nội dung quy định theo Luật
4	Điều 1.1h	"Người quản lý doanh nghiệp" là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác *theo quy định tại Điều lệ Công ty;*	"Người quản lý doanh nghiệp" là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác;	Bỏ nội dung vì nội dung quy định theo Luật
5	Điều 1.1i	Người có liên quan là cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;	Người có liên quan là cá nhân, tổ chức được quy định tại **Khoản 23 Điều 4 của Luật doanh nghiệp và** Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;	Phù hợp theo quy định tại Khoản 23 Điều 4 của

<table>
<tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>Luật doanh nghiệp</td></tr>
<tr><td>6</td><td>Điều 1.1r</td><td></td><td><u>“Địa bàn kinh doanh” có nghĩa là lãnh thổ Việt Nam và nước ngoài.</u></td><td>Bổ sung thêm để tránh xung đột trong việc hiểu các thuật ngữ của Điều lệ</td></tr>
<tr><td>7</td><td>Điều 2.5</td><td>Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 59 hoặc gia hạn hoạt động theo quy định tại Điều 60 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn kể từ ngày thành lập.</td><td><u>Trừ khi giải thể công ty theo quy định tại Điều 56,</u> thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn kể từ ngày thành lập.</td><td>Sửa đổi để phù hợp với thực tế của Công ty</td></tr>
<tr><td>8</td><td>Điều 4.1</td><td>Ngành, nghề kinh doanh của Công ty: là hoạt động sản xuất, kinh doanh tất cả các lĩnh vực, ngành nghề mà luật pháp cho phép</td><td>
<table>
<tr><th><u>STT</u></th><th><u>Tên ngành</u></th><th><u>Mã ngành</u></th></tr>
<tr><td><u>1</u></td><td><u>Nuôi trồng thuỷ sản nội địa</u>
<u>Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản.</u></td><td><u>0322</u></td></tr>
<tr><td><u>2</u></td><td><u>Chế biến, bảo quản thuỷ sản và các sản phẩm từ thuỷ sản</u>
<u>Chi tiết: Chế biến thủy sản (không chế biến tại trụ sở).</u></td><td><u>1020</u></td></tr>
<tr><td><u>3</u></td><td><u>Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh</u>
<u>Chi tiết: Sản xuất rượu, bia, nước giải khát (không sản xuất tại trụ sở).</u></td><td><u>1101</u></td></tr>
<tr><td><u>4</u></td><td><u>Sản xuất sản phẩm chịu lửa</u>
<u>Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm sành sứ thủy tinh. Chế biến nguyên liệu chuyên ngành sành sứ thủy tinh.</u></td><td><u>2391</u></td></tr>
<tr><td><u>5</u></td><td><u>Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung</u>
<u>Chi tiết: Xây lắp lò nung và chế tạo phụ kiện kèm theo.</u></td><td><u>2815</u></td></tr>
<tr><td><u>6</u></td><td><u>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</u>
<u>Chi tiết: Xây dựng công trình chuyên ngành và dân dụng.</u></td><td><u>4290</u></td></tr>
<tr><td><u>7</u></td><td><u>Lắp đặt hệ thống xây dựng khác</u></td><td><u>4329</u></td></tr>
</table>
</td><td>Bổ sung thêm để làm rõ ngành nghề hoạt động của Công ty</td></tr>
</table>

				Chi tiết: thiết kế, chế tạo, lắp đặt thiết bị công trình chuyên ngành và dân dụng.		
			8	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán xe ô tô, xe máy.	4511	
			9	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530	
			10	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620	
			11	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán thủy sản (Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của Ủy Ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy Ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi khoản 2 điều 1 quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của Ủy Ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh).	4632	
			12	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Mua bán rượu, bia, nước giải khát.	4633	
			13	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ kinh doanh dược phẩm)	4649	
			14	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán sắt thép.	4662	
			15	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng, dầu, thiết bị chiếu sáng, vật tư hóa chất các loại (kể cả hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng, y tế và hóa chất độc hại) (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh).	4669	
			16	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô.	4932	
			17	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933	

			18	Vận tải hành khách đường thuỷ nội địa Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng đường thủy nội địa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5021	
			19	Vận tải hàng hóa đường thuỷ nội địa Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa đường thủy nội địa.	5022	
			20	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Cho thuê kho bãi và nhà xưởng.	5210	
			21	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (không kinh doanh tại trụ sở).	5510	
			22	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng ăn uống.	5610	
			23	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà ở.	6810	
			24	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản.	6820	
			25	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ tổ chức hội chợ triển lãm. Quảng cáo thương mại.	7310	
			26	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ khoa học kỹ thuật và thương mại.	7490	
			27	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế.	7912	
			28	Giáo dục mầm non	8510	
			29	Giáo dục tiểu học	8520	
			30	Đào tạo sơ cấp	8531	
			31	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Dạy nghề. Đào tạo nghề.	8532	
			32	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000	

				Chi tiết: Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp (không tổ chức biểu diễn tại trụ sở)		
			33	**Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao** **Chi tiết: Hoạt động của các đội và câu lạc bộ thể thao (bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, bóng rổ, bơi lội, thể dục thể hình, nhịp điệu, võ thuật).**	**9312**	
			34	**Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu** **Chi tiết: Kinh doanh khu du lịch, khu vui chơi, giải trí: trò chơi dân gian, bơi thuyền, câu cá, trò chơi cho trẻ em (không hoạt động tại trụ sở).**	**9329**	
9	Điều 5.2		**Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được Pháp Luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.**			Bổ sung thêm để làm rõ phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty
10	Điều 6.7	Công Ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.	Công Ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác **khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của Pháp Luật.**			Phù hợp với Điều 138.2 Luật doanh nghiệp 2020
11	Điều 7.4	Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây: a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;	Trường hợp **chứng nhận** cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây: a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác; b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.			Làm rõ thêm quy định

		b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.		
12	Điều 10.5	Cổ Đông nắm giữ các cổ phần bị thu hồi sẽ phải từ bỏ tư cách Cổ Đông đối với những cổ phần đó nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm cho Công ty tất cả các khoản tiền tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi cổ phần đó theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán và Hội đồng quản trị có quyền thực hiện các biện pháp khấu trừ hoặc đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế thu hồi theo quy định của Pháp Luật hoặc có thể miễn, giảm việc thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền đó.	Cổ Đông nắm giữ các cổ phần bị thu hồi sẽ phải từ bỏ tư cách Cổ Đông đối với những cổ phần đó nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm **thanh toán** cho Công ty tất cả các khoản tiền tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi cổ phần đó theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán và Hội đồng quản trị có quyền thực hiện các biện pháp khấu trừ hoặc đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế thu hồi theo quy định của Pháp Luật hoặc có thể miễn, giảm việc thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền đó.	Làm rõ thêm quy định
13	Điều 12.1c	Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty	Ưu tiên mua cổ phần mới **chào bán** tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty	Làm rõ thêm quy định
14	Điều 12.1g	Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty	Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty **sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác theo quy định của pháp luật**	Làm rõ thêm quy định
15	Điều 13.1	Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua	Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua **và chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty**	Làm rõ thêm quy định

16	Điều 13.2	Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra;	Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần **theo pháp luật**. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra;	Làm rõ thêm quy định
17	Điều 14.1	Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. *Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác,* Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.	Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan **có thẩm quyền** quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và **phải họp** trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị **có quyền** quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.	Làm rõ thêm quy định

18	Điều 14.5a	Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi ngày (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;	Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi ngày (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản **4** Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản **4** Điều này;	Chỉnh sửa để phù hợp với Điều lệ
19	Điều 14.5b	Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi ngày (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật doanh nghiệp;	Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản **5** Điều này thì trong thời hạn ba mươi ngày (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật doanh nghiệp;	Chỉnh sửa để phù hợp với Điều lệ
20	Điều 14.5c	Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật doanh nghiệp; Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của	Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản **5** Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật doanh nghiệp; Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.	Chỉnh sửa để phù hợp với Điều lệ

		Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.		
21	Điều 18.2d	Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;	Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; **danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;**	Làm rõ thêm quy định
22	Điều 18.2g	Các công việc khác phục vụ đại hội.	**Cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tương ứng để cổ đông và người đại diện theo ủy quyền (nếu có) truy cập vào hệ thông Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, tham dự và thực hiện quyền biểu quyết, bầu cử trong trường hợp Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử;**	Làm rõ thêm quy định
23	Điều 18.2h		**Các công việc khác phục vụ đại hội.**	Làm rõ thêm quy định
24	Điều 18.5d	Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. **Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này thì chậm nhất là một (01) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản và nêu rõ lý do.**	Làm rõ thêm quy định
25	Điều 21.1	Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật doanh nghiệp:	Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành hoặc **trên 50% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết tán thành (đối với trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản),** trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật doanh nghiệp:	Làm rõ thêm quy định theo Khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp 2020

26	Điều 21.1e		**Sửa và bổ sung Điều lệ công ty;**	Làm rõ thêm quy định
27	Điều 21.2	Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật doanh nghiệp.	Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành **(trong trường hợp tổ chức trực tiếp) hoặc trên 50% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản),** trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật doanh nghiệp.	Làm rõ thêm quy định theo Khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp 2020
28	Điều 22.1	Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 9 của Điều này.	Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. **Cụ thể:** **a) Thông qua các báo cáo tài chính năm;** **b) Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Hội đồng quản trị có trách nhiệm đề xuất mức cổ tức cụ thể khi tiến hành lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản;** **c) Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;** **d) Lựa chọn các tổ chức kiểm toán độc lập; phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết;** **đ) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;** **e) Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;** **f) Phê chuẩn chính sách chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;** **g) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;** **h) Thông qua ngành nghề kinh doanh của Công ty;** **i) Quyết định thay đổi vốn điều lệ của Công ty, bao gồm cả việc giảm vốn điều lệ;**	Làm rõ thêm quy định

			i) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần; **k) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;** **l) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;** **m) Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty;** **n) Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua bán/ đầu tư có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh được ghi trong báo cáo gần nhất;** **o) Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;** **p) Công ty hoặc các chi nhánh ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;** **q) Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó;** **r) Phát hành trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;** **s) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;** **t) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.** **u) Tổ chức lại, giải thể công ty.** **ư) Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty.**	
	Điều 21.3	Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo **phương thức bầu dồn phiếu hoặc phương thức biểu quyết.**	Sửa đổi để phù hợp với thực tế của Công ty

	Điều 22.9	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. c. Tổ chức lại, giải thể công ty.	**Việc áp dụng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được áp dụng cả với các vấn đề quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật doanh nghiệp**	Sửa đổi để phù hợp với thực tế của Công ty
29	Điều 26.1	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 03 người và nhiều nhất là 11 người. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị cụ thể của từng nhiệm kỳ sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định tùy theo từng thời điểm.	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị **là bảy (7) người.**	Chỉnh sửa để phù hợp với Khoản 1 Điều 154 Luật Doanh nghiệp 2020
30	Điều 26.3	Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. *Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo theo quy định sau:*	Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.	Bỏ nội dung vì công ty hoạt động theo mô hình quy định Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 không yêu

		a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 06 thành viên; *b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;* *c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên;*		cầu có thành viên độc lập Hội đồng quản trị
31	Điều 30.14	Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.	Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị **về tất cả các vấn đề trong thẩm quyền của Hội đồng quản trị, bao gồm quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật doanh nghiệp.** Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.	Sửa đổi để phù hợp với thực tế của Công ty
32	Điều 34.1	Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.	Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, **Giám đốc kinh doanh**, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.	Sửa đổi để phù hợp với thực tế của Công ty
33	Điều 43.6a	a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn *hoặc bằng* 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng	Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;	Chỉnh sửa để phù hợp với Khoản 2, 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp

		quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;		2020 và điểm b Khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/ NĐ-CP
34	Điều 43.6b	Đối với giao dịch có giá trị lớn *hơn từ* 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.	Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn từ 35% **trở lên** hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.	Chỉnh sửa để phù hợp với Khoản 2, 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và điểm b Khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/ NĐ-CP
35	Điều 49	Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng Một (01) hằng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 hằng năm. *Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31của tháng 12 năm...*	Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng Một (01) hằng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 hằng năm.	Lược bỏ để phù hợp với thực tế của Công ty

36	Chưa có		**<u>Điều 53. Nghĩa vụ, nội dung công bố thông tin</u>** **<u>Việc công bố thông tin và thông báo ra công chúng của Công ty được thực hiện theo các quy định của Pháp luật.</u>**	Bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 109 và 110 Luật Doanh nghiệp 2020
37	Điều 60	Bản điều lệ này gồm 21 Chương, 59 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vinaceglass nhất trí thông qua ngày ... tháng ... năm ... tại Tp. Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Bản điều lệ này gồm 21 Chương, **<u>60</u>** Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vinaceglass nhất trí thông qua ngày ... tháng ... năm ... tại Tp. Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Chỉnh sửa để phù hợp với Điều lệ sau khi thêm Điều 53